

CHỦ ĐỀ 3: MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU CỦA BÉ - NGÀY HỘI CỦA CÔ
(Thời gian 4 tuần: 3/11 /2025 -> 28/11/2025)

TT	TT Mục tiêu	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
1. Lĩnh vực thể chất					
*Phát triển vận động					
1	1	- Trẻ có khả năng thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	- Thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn. + Hô hấp: Hít vào thở ra + Tay: Đưa sang ngang, hạ xuống. + Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. + Chân: Đứng nhún chân	* Chơi-tập có chủ định: + Hô hấp: Hít vào thở ra + Tay: Đưa sang ngang, hạ xuống + Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. + Chân: Đứng nhún chân	
2	2	- Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động đi có bê vật trên tay.	- Đi có mang vật trên tay	* Chơi-tập có chủ định: - Bò, trườn qua vật cản + Ném bóng về phía trước	
3	3	- Trẻ có khả năng thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: ném bóng về phía trước.	- Tung – bắt bóng cùng cô	- Đi có mang vật trên tay + Bò, trườn qua vật cản - Bật xa bằng 2 chân + Đi có mang vật trên tay	
4	4.	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò trườn qua vật cản.	- Bò, trườn qua vật cản	- Tung- bắt bóng cùng cô + Bật qua vạch kẻ * Hoạt động chơi: TCM: Ngôi nhà của gia đình	
5	5.	Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động bật xa bằng 2 chân.	- Bật xa bằng 2 chân		
6	6.	- Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay với nhau rót nước, nhào đất, cạp hạt bỏ giỏ, gấp ví đựng tiền.	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khấy, đào, vò xé.	*HD trải nghiệm: Cắm hoa tặng cô * Hoạt động chơi + Chơi tự do ngoài trời + Chơi ở các khu vực	

7	7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: Dán thiệp, khuấy, xâu vòng tay màu xanh, nhón nhặt đồ vật có kích thước nhỏ, tròn, nhẵn, nặn, xếp 5-6 khối, tập cầm bút tô.	- Rót, khuấy, xâu vòng tay màu vàng hoặc đỏ. - Nhón nhặt đồ vật có kích thước nhỏ, tròn, nhẵn. - Chắp ghép hình. - Xếp 5-6 khối. - Tập cầm bút vẽ di màu tô hình cái bát. - Nặn cánh hoa	chơi. Khu vực chơi thao tác vai: Nấu ăn, cho em ăn, ru em ngủ. Khu vực hoạt động với đồ vật: Xếp hình, thả hình... KV nghệ thuật: Xé giấy, cuộn giấy, xem tranh truyện... KV vận động: Lăn tung bóng, kéo đẩy ô tô... + Hoạt động chơi: TCM: Cắp hạt bỏ giỏ, gấp ví đựng tiền, tìm đúng màu. * Hoạt động với đồ vật: - Nặn cánh hoa - Xếp bàn ghế - Tô màu cái bát - Xâu vòng xanh tặng cô.	
* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
8	11	- Trẻ có thể làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (tự xúc ăn gọn gàng, nhai kỹ, không đùa nghịch ...).	- Tập luyện nền nếp thói quen tốt trong ăn uống.	*HD ăn ngủ vệ sinh - Giáo dục trẻ biết mời trước khi ăn, khi ăn ngồi ăn ngay ngắn, tự xúc ăn gọn gàng, nhai kỹ, không xem điện thoại, không đùa nghịch trong bữa ăn, và dọn dẹp đồ dùng sau khi ăn xong...	
9	13	- Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm: Dao, kéo, bếp ga, nước rửa bát.. những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào bếp đang đun, phích nước nóng, ổ điện hoặc đến gần giếng, ao.	* Chơi - tập có chủ định: +NB: Đồ dùng trong gia đình. * Hoạt động chơi: Cho trẻ xem tranh ảnh, video ở giờ chơi buổi chiều, đón trả trẻ. +Kĩ năng: Tránh một số vật dụng, nơi nguy	

				hiếm; Dao, kéo, bếp ga, nước rửa bát..	
* Lĩnh vực phát triển nhận thức					
10	15	- Trẻ có thể, sờ, nhìn đặc điểm nổi bật của một số đồ dùng gia đình: Bát, cốc, thìa...	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Sờ nắn, nhìn đồ vật để nhận biết đặc điểm nổi bật.	* Chơi - tập có chủ định: +NB: Đồ dùng trong gia đình: Bát, cốc, thìa... - Hoạt động chơi đón trả trẻ; chơi ở các góc, chơi buổi chiều, ngoài trời: Tập sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc có kích cỡ khác nhau. - Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc: Bát, cốc, thìa	
11	16	- Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng quen thuộc: Bát, cốc, thìa...	- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng quen thuộc: Bát, cốc, thìa...		
12	17	- Trẻ nói được tên, công việc của bố, mẹ, ...khi được hỏi.	- Tên và công việc của bố, mẹ...	* Chơi - tập có chủ định: HD Nhận biết + Mẹ của bé (Đi chợ, mua rau, nấu cơm) + Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình (nấu cơm, gặt lúa, lái xe)	
13	19	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật: Bát, thìa, cốc.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của đồ vật quen thuộc: Bát, thìa, cốc.	* Chơi - tập có chủ định: +NB: Đồ dùng trong gia đình (Bát, thìa, cốc).	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
14	24	- Trẻ trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”, “mẹ tên là gì?”, “Bố làm gì?”, “....thế nào?”	- Nghe các câu hỏi: Ai đây? Bố, mẹ, cô giáo làm gì?....	* Chơi - tập có chủ định: Nhận biết +Mẹ của bé (Đi chợ, mua rau, nấu cơm) + Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình.	
15	25	- Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện: Cả nhà ăn dưa hấu. Tên và	- Nghe truyện ngắn - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh như	* Chơi - tập có chủ định: + Truyện: Cả nhà ăn dưa hấu .	

		hành động của các nhân vật: Chị Hoa, bạn Hùng, bố, mẹ.	mời bố, mẹ ăn dưa hấu.		
16	26	- Trẻ phát âm rõ tiếng. Thịt cá, sáng sớm, kê má, chìa vôi, giã trâu, tằm vôi....	- Nghe các bài thơ ca dao, đồng dao, câu đố - Thơ: Yêu mẹ, tằm vôi cho bà, mẹ và cô.	* Hoạt động chơi: Xem tranh ảnh và gọi tên các công việc của bố, mẹ * Chơi-tập có chủ định: Đọc thơ + Yêu mẹ: (Thịt cá, sáng sớm, kê má) + Tằm vôi cho bà (chìa vôi, giã trâu, tằm vôi) + Mẹ và cô (Con chào cô, lon ton, chân trời) * Chơi-tập có chủ định đọc ca dao-dồng dao: Công cha như núi thái sơn, em tôi buồn ngủ ghê, cái bóng là cái bóng bang, con gà cục tác lá chanh.	
17	27	- Trẻ đọc được bài thơ: Yêu mẹ, tằm vôi cho bà, Cái bát, mẹ và cô; Các bài ca dao, đồng dao: Công cha như núi thái sơn, em tôi buồn ngủ ghê, cái bóng là cái bóng bang, con gà cục tác lá chanh với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Ca dao: Công cha như núi thái sơn, em tôi buồn ngủ ghê, cái bóng là cái bóng bang, con gà cục tác lá chanh.		

4. Lĩnh vực phát triển TC& KNXH và TM

18	38	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại, rót nước...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi: Búp bê, bếp ga, xoong, thìa...	* Hoạt động chơi: + Chơi ở các khu vực chơi: - Khu vực chơi thao tác vai: Nấu ăn, cho em ăn, ru em ngủ. - Khu vực hoạt động với đồ vật: Xếp hình, thả hình, xâu vòng... - Khu vực nghệ thuật: Xé giấy, dán hoa, xem tranh truyện, làm tranh tặng cô - Khu vực chơi với các thiết bị chơi vận động: Lăn tung.. bóng, kéo đẩy ô tô... * Hoạt động chơi tập	
----	----	---	--	---	--

				chiều: Kỹ năng: Rót nước; Trải nghiệm: Làm thiệp chúc mừng cô giáo.	
19	41	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo bài hát: Cháu yêu bà, lời chào buổi sáng.	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. "Cháu yêu bà lời chào buổi sáng.	* Chơi-tập có chủ định: Âm nhạc + Hát: Lời chào buổi sáng + VĐTN: Cháu yêu bà + Nghe hát: Mẹ yêu không nào, cô và mẹ. + Trò chơi: Thi ai nhanh	
20	42	- Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy lắc lư theo bài hát: Mẹ yêu không nào, cô và mẹ.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau: Mẹ yêu không nào, cô và mẹ. Nghe âm thanh của các nhạc cụ.		
21	43	- Trẻ thích vẽ (di màu) Tô màu cái bát nặn cánh hoa, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, xâu vòng màu xanh tặng cô.	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu tô cái bát, xếp hình. - Xem tranh ảnh về cô giáo, bố mẹ...	* HĐVĐV: + Xếp bàn ghế + Tô màu cái bát + Nặn cánh hoa + Xâu vòng màu xanh tặng cô. * Hoạt động chơi: Xem sách, tranh ảnh về công việc của bố mẹ, cô giáo...	

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Duyệt)

Đỗ Thị Quế

